

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA CUỐI KỲ II, NH 24 -25 K11
Khóa ngày: 02/01 - 09/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 11
Môn Thi : Công nghệ CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	000001	Vũ Quỳnh	Anh	Nữ	16/06/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/6	
2	000005	Đinh Thái	Bảo	Nam	14/03/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/6	
3	000006	Nguyễn Gia	Bảo	Nam	20/11/2008	Phú ninh,	11/2	
4	000008	Nguyễn Quốc	Bảo	Nam	20/11/2008	Quảng Nam,	11/2	
5	000009	Phạm Hoàng Gia	Bảo	Nam	23/11/2008	TP. Hồ Chí Minh,	11/1	
6	000010	Cao Như Phạm	Bằng	Nam	21/02/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/2	
7	000012	Nguyễn Thị Quỳnh	Châu	Nữ	10/11/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/1	
8	000014	Võ Nguyễn Minh	Châu	Nữ	15/05/2008	Quảng Nam, Xã Tân	11/6	
9	000016	Huỳnh Vũ Minh	Chí	Nam	18/06/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/2	
10	000018	Phan Tiến	Cường	Nam	01/05/2008	Quảng Nam,	11/1	
11	000019	Nguyễn Thành	Danh	Nam	05/07/2008	Bệnh viện Đa Khoa	11/6	
12	000020	Đoàn Thị Thu	Diễm	Nữ	17/08/2008	Quảng Nam,	11/6	
13	000025	Hồ Thị Mỹ	Dung	Nữ	07/09/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/2	
14	000028	Nguyễn Phương	Duy	Nam	20/05/2008	Quảng Nam,	11/1	
15	000029	Hồ Thị Mỹ	Duyên	Nữ	18/12/2008	Long Khánh, Đồng L	11/1	
16	000030	Phạm Thị Kim	Duyên	Nữ	28/09/2008	Phú Ninh, Quảng N	11/2	
17	000032	Huỳnh Thị Thùy	Dương	Nữ	16/12/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/1	
18	000035	Đặng Tấn	Đạt	Nam	25/11/2008	Quảng Nam,	11/2	
19	000036	Đoàn Đình	Đạt	Nam	07/03/2008	Quảng Nam,	11/1	
20	000037	Lê Văn	Đạt	Nam	01/04/2008	Phú Ninh, Quảng N	11/2	
21	000041	Trương Quốc	Đạt	Nam	03/05/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/6	
22	000042	Phạm Thị Quỳnh	Giang	Nữ	11/03/2008	Tp Đà Nẵng,	11/2	
23	000043	Trương Thanh	Giang	Nam	07/11/2008	Quảng Nam,	11/6	
24	000046	Võ Thị Kim	Hà	Nữ	12/06/2008	Phú Ninh, Quảng N	11/2	
25	000050	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	Nữ	17/08/2008	Quảng Nam,	11/1	
26	000051	Nguyễn Thị Xuân	Hạnh	Nữ	21/11/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/1	

Danh sách này có 26 học sinh.

Ngày 28 tháng 4 Năm 2025



Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA CUỐI KỲ II, NH 24 -25 K11
Khóa ngày: 02/01 - 09/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 12
Môn Thi : Công nghệ CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	000054	Nguyễn Thị Minh	Hằng	Nữ	21/06/2008	Phú Ninh, Quảng Nam	11/1	
2	000055	Huỳnh Ngọc	Hân	Nam	08/06/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/6	
3	000059	Trần Nguyễn Gia	Hân	Nữ	13/03/2008	Bệnh viện Đa Khoa	11/6	
4	000061	Đoàn Thị Mỹ	Hiền	Nữ	31/01/2008	Quảng Nam,	11/2	
5	000063	Phạm Thị Thu	Hiền	Nữ	05/02/2008	Quảng Nam,	11/1	
6	000065	Hồ Viết	Hiệp	Nam	17/08/2008	Bệnh viện Quảng Nam	11/1	
7	000068	Dương Quốc	Hoàng	Nam	14/03/2008	Bệnh viện Quảng Nam	11/1	
8	000069	Lê Huy	Hoàng	Nam	17/09/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/2	
9	000074	Nguyễn Đoàn	Huy	Nam	25/01/2008	Bệnh viện Quảng Nam	11/6	
10	000076	Võ Quốc	Huy	Nam	02/11/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/6	
11	000080	Lê Đăng	Khoa	Nam	11/01/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/1	
12	000082	Vi Bùi Tuấn	Kiệt	Nam	25/02/2008	Bệnh viện Quảng Nam	11/2	
13	000083	Phạm Văn	Kin	Nam	02/08/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/6	
14	000085	Hồ Viết	Lai	Nam	08/07/2008	Bệnh viện Đa Khoa	11/2	
15	000086	Trần Thị Thanh	Lam	Nữ	06/01/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/6	
16	000087	Nguyễn Thị Bích	Lanh	Nữ	23/01/2008	Quảng Nam,	11/2	
17	000088	Nguyễn Đỗ Trúc	Lâm	Nam	13/04/2008	Phước Sơn, Quảng Nam	11/2	
18	000093	Trần Thị Mỹ	Linh	Nữ	18/07/2008	, Xã Tam Phước, Hu	11/1	
19	000094	Phạm Thị Kim	Loan	Nữ	31/01/2008	Phú Ninh, Quảng Nam	11/6	
20	000098	Trần Đăng	Long	Nam	08/11/2008	Quảng Nam,	11/6	
21	000099	Đỗ Hoàng	Lương	Nam	16/05/2008	Quảng Nam,	11/1	
22	000100	Nguyễn Thị Ái	Ly	Nữ	23/05/2008	Quảng Nam,	11/1	
23	000101	Phan Thị Cẩm	Ly	Nữ	10/08/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/6	
24	000103	Võ Thị	Lý	Nữ	22/07/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/1	
25	000104	Đỗ Thị Xuân	Mai	Nữ	23/07/2008	Quảng Nam,	11/1	
26	000107	Hồ Thị	Mừng	Nữ	20/03/2007	Quảng Nam,	11/6	

Danh sách này có 26 học sinh.

Ngày 28 tháng 4 Năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC
PHỔ THÔNG
TRẦN VĂN DƯ
TỈNH QUẢNG NAM
Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA CUỐI KỲ II, NH 24 -25 K11
Khóa ngày: 02/01 - 09/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 13
Môn Thi : Công nghệ CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	000108	Hồ Diệu My	Nữ	03/11/2008	Bệnh viện Quảng Nam	11/2	
2	000111	Trần Văn Mỹ	Nam	04/10/2008	Thăng Bình, Quảng Nam	11/6	
3	000112	Nguyễn Thị Chi Na	Nữ	10/12/2008	Quảng Nam,	11/6	
4	000114	Nguyễn Vũ Na	Nữ	03/05/2008	Phú Ninh, Quảng Nam	11/2	
5	000115	Đoàn Lê Quốc Nam	Nam	13/08/2008	Quảng Nam,	11/1	
6	000118	Mai Thị Thúy Nga	Nữ	10/08/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/2	
7	000119	Nguyễn Thị Ngân	Nữ	03/02/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/6	
8	000121	Hồ Công Nghĩa	Nam	24/02/2008	Quảng Nam,	11/1	
9	000122	Hồ Viết Nghĩa	Nam	23/07/2008	Quảng Nam,	11/6	
10	000129	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Nữ	10/05/2008	Quảng Nam,	11/2	
11	000131	Nguyễn Hoàng Nhân	Nam	03/07/2008	Quảng Nam,	11/2	
12	000132	Bùi Hồng Uyên Nhi	Nữ	25/08/2008	Bệnh viện Quảng Nam	11/6	
13	000133	Võ Hoàng Thảo Nhi	Nữ	10/06/2008	Quảng Nam,	11/2	
14	000134	Võ Hồng Nhung	Nữ	03/07/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/6	
15	000135	A Huỳnh Thảo Như	Nữ	26/05/2008	Quảng Ngãi,	11/6	
16	000137	Hồ Thị Thanh Như	Nữ	27/07/2008	Bệnh viện Quảng Nam	11/6	
17	000138	Huỳnh Thị Quỳnh Như	Nữ	20/01/2008	Quảng Nam,	11/2	
18	000139	Nguyễn Lý Quỳnh Như	Nữ	12/04/2008	Gia Lai,	11/2	
19	000140	Nguyễn Quỳnh Như	Nữ	02/09/2008	Quảng Nam,	11/2	
20	000145	Nguyễn Lê Thanh Phong	Nam	11/08/2008	Quảng Nam,	11/2	
21	000147	Trần Văn Phong	Nam	20/06/2008	Thăng Bình, Quảng Nam	11/1	
22	000148	Lê Công Phúc	Nam	18/01/2008	Quảng Nam,	11/2	
23	000149	Nguyễn Hoàng Phúc	Nam	07/03/2008	Quảng Nam,	11/6	
24	000150	Nguyễn Vĩnh Phúc	Nam	22/09/2008	Quảng Nam,	11/1	
25	000151	Nguyễn Vĩnh Phúc	Nam	11/03/2008	Phú Ninh, Quảng Nam	11/2	
26	000152	Phạm Minh Phúc	Nam	28/08/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/1	

Danh sách này có 26 học sinh.

Ngày 28 tháng 4 Năm 2025



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA CUỐI KỲ II, NH 24 -25 K11
Khóa ngày: 02/01 - 09/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 14
Môn Thi : Công nghệ CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	000153	Đoàn Nguyễn Duy	Phương	Nam	13/09/2008	Quảng Nam,	11/6	
2	000157	Trần Hoàng	Phương	Nữ	09/08/2008	Xã Tam An, Huyện	11/6	
3	000158	Huỳnh Nguyễn Hoàng	Quân	Nam	05/11/2008	Quảng Nam,	11/1	
4	000159	Huỳnh Văn	Quý	Nam	05/10/2008	Phú Ninh, Quảng N	11/1	
5	000160	Lương Thị Cẩm	Quyên	Nữ	01/09/2008	Quảng Nam,	11/1	
6	000162	Phạm Thị Hằng	Quyên	Nữ	17/02/2008	Trạm y tế xã Tam Đ	11/6	
7	000163	Phạm Thị Mai	Quyên	Nữ	14/03/2008	Tam Kỳ, Quảng N	11/2	
8	000168	Nguyễn Thanh	Son	Nam	24/03/2008	Quảng Nam,	11/1	
9	000172	Nguyễn Đoàn Minh	Tâm	Nam	26/09/2008	Quảng Nam,	11/6	
10	000173	Phạm Bảo	Tâm	Nam	02/11/2008	Phú Ninh, Quảng N	11/6	
11	000174	Huỳnh Thị Phương	Thanh	Nữ	13/02/2008	Quảng Nam,	11/6	
12	000175	Hoàng Thanh	Thảo	Nữ	17/11/2008	Tam Kỳ, Quảng N	11/6	
13	000179	Võ Như	Thảo	Nữ	20/04/2008	Bệnh viện Quảng N	11/1	
14	000181	Phạm Văn	Thiên	Nam	18/07/2008	Quảng Nam,	11/2	
15	000184	Võ Phúc	Thịnh	Nam	19/11/2008	Quảng Nam,	11/2	
16	000187	Bùi Thị Thanh	Thúy	Nữ	17/10/2008	Quảng Nam,	11/1	
17	000191	Nguyễn Thị Bảo	Thư	Nữ	24/03/2008	Quảng Nam,	11/1	
18	000193	Bùi Thị Kim	Thương	Nữ	22/12/2008	Bệnh viện Đa Khoa	11/1	
19	000194	Lê Bảo Hoài	Thương	Nữ	16/08/2008	Tam Kỳ, Quảng N	11/1	
20	000195	Phạm Thị Diễm	Thương	Nữ	04/12/2008	Phú Ninh, Quảng N	11/1	
21	000199	Lê Thị Thủy	Tiên	Nữ	16/04/2008	Quảng Nam,	11/1	
22	000200	Huỳnh Quang	Tịnh	Nam	17/01/2008	Tam Kỳ, Quảng N	11/6	
23	000206	Cao Huỳnh Bảo	Trâm	Nữ	06/03/2008	Quảng Nam,	11/1	
24	000207	Phạm Thị Thùy	Trâm	Nữ	09/04/2008	Tam Kỳ, Quảng N	11/2	
25	000211	Phạm Thị Thạch	Triều	Nữ	11/03/2008	Quảng Nam,	11/2	
26	000212	Huỳnh Thị Phương	Trinh	Nữ	13/02/2008	Tam Kỳ, Quảng N	11/6	

Danh sách này có 26 học sinh.

Ngày 28 tháng 4 Năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC
PHỔ THÔNG
TRẦN VĂN DƯ
TỈNH QUẢNG NAM
Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA CUỐI KỲ II, NH 24 -25 K11
Khóa ngày: 02/01 - 09/01/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 15
Môn Thi : Công nghệ CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ghi chú
1	000213	Ngô Hoàng Ngọc	Trình	Nữ	24/10/2008	Quảng Nam,	11/1	
2	000214	Nguyễn Thị Kiều	Trình	Nữ	05/08/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/2	
3	000215	Nguyễn Thị Tú	Trình	Nữ	20/01/2008	Quảng Nam,	11/2	
4	000218	Phan Văn	Trọng	Nam	15/02/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/2	
5	000219	Nguyễn Thị	Trúc	Nữ	18/11/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/2	
6	000220	Nguyễn Minh	Trung	Nam	05/08/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/6	
7	000221	Nguyễn Thành	Trung	Nam	10/04/2008	Quảng Nam,	11/1	
8	000222	Vũ Minh	Trung	Nam	26/05/2008	Phú Ninh, Quảng Nam	11/1	
9	000223	Nguyễn Phan Văn	Trường	Nam	06/04/2008	Phú Ninh, Quảng Nam	11/6	
10	000224	Nguyễn Xuân	Trường	Nam	09/10/2008	Quảng Nam,	11/2	
11	000225	Bùi Thanh	Tuấn	Nam	06/06/2007	Quảng Nam,	11/6	
12	000228	Huỳnh Thanh	Tuấn	Nam	20/07/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/1	
13	000229	Nguyễn Minh	Tuấn	Nam	31/03/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/1	
14	000231	Phan Minh	Tuấn	Nam	28/11/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/2	
15	000232	Trần Văn	Tùng	Nam	11/03/2008	Quảng Nam,	11/6	
16	000238	Huỳnh Minh	Vạn	Nam	03/09/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/2	
17	000242	Lê Hữu	Viết	Nam	10/09/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/2	
18	000243	Hồ Quốc	Viết	Nam	25/08/2008	Quảng Nam,	11/1	
19	000246	Bùi Thị Thúy	Vy	Nữ	29/05/2008	Bệnh viện Đa Khoa	11/1	
20	000247	Đinh Thị Kiều	Vy	Nữ	12/12/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/2	
21	000250	Võ Thị Yến	Vy	Nữ	10/11/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	11/2	
22	000253	Hồ Ngọc	Xuân	Nam	25/02/2008	Quảng Nam,	11/2	
23	000254	Trương Như	Ý	Nữ	16/09/2008	Quảng Nam,	11/6	
24	000255	Phạm Thị Kim	Yến	Nữ	31/03/2008	Quảng Nam,	11/1	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 28 tháng 4 Năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC
PHỔ THÔNG
TRẦN VĂN DƯ
TỈNH QUẢNG NAM
Nguyễn Ngọc Sáng